

Số: 104 /BC-PCTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2015

**BÁO CÁO**  
**Tổng hợp công tác phòng, chống cơn bão số 1 (KUJIRA)**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

**I. DIỄN BIẾN BÃO, MƯA, LŨ**

**1. Về bão:**

Chiều ngày 19/6, khu vực giữa biển Đông hình thành một vùng thấp, đến sáng ngày 20/6, vùng thấp đã mạnh lên thành ATNĐ; sau một ngày, đến sáng ngày 21/6, áp thấp nhiệt đới trên vùng biển quần đảo Hoàng Sa đã mạnh lên thành bão - cơn bão số 1 (tên quốc tế KUJIRA) di chuyển theo hướng Tây Bắc.

Đến sáng ngày 23/6, bão vượt qua đảo Hải Nam (Trung Quốc) đi vào vịnh Bắc Bộ với sức gió mạnh cấp 8, giật cấp 9, cấp 10. Sau khi vào vịnh Bắc Bộ, bão di chuyển chậm theo hướng Tây Tây Bắc, cường độ bão mạnh lên cấp 9, giật cấp 11, cấp 12 và có hướng di chuyển phức tạp. Đến chiều ngày 24/6, bão đi vào địa phận Quảng Ninh-Hải Phòng, suy yếu thành ATNĐ và tiếp tục di chuyển theo hướng Tây Bắc trên địa phận các tỉnh Đông Bắc Bắc Bộ và đến sáng sớm ngày 25/6 suy yếu thành vùng áp thấp và tan dần trên khu vực trung du Bắc Bộ.

Do ảnh hưởng của bão số 1, ở vịnh Bắc Bộ có gió giật cấp 10-12, ven biển các tỉnh Quảng Ninh- Hải Phòng có gió giật cấp 9-10. Các tỉnh Thái Bình, Nam Định, Hải Dương, Bắc Giang, Lạng Sơn có gió giật cấp 6-7.

**2. Mưa:**

Do ảnh hưởng của bão số 1, trong 3 ngày từ 23/6 đến 25/6, ở các tỉnh Bắc Bộ đã xảy ra một đợt mưa to đến rất to trên diện rộng: vùng đồng bằng Bắc Bộ với lượng mưa từ 150-200mm, vùng núi và trung du Bắc Bộ từ 200-250 mm. Một số nơi có mưa lớn như: Tà Gia (Lai Châu): 249mm; Sơn La (Sơn La): 280mm; Mường Trai (Sơn La): 293mm; Hải Dương (Hải Dương): 269 mm; Bến Bình (Hải Dương): 220mm; Phú Lương (Hải Dương): 235mm; Thái Bình (Thái Bình): 223mm; Đông Quý (Thái Bình): 220mm.

Các tỉnh từ Thanh Hóa đến Quảng Trị rải rác đã có mưa đến mưa vừa, một số nơi có lượng mưa lớn hơn như: Mường Lát (Thanh Hóa): 141mm; Tây Hiếu (Nghệ An): 187mm; Quỳnh Lưu (Nghệ An): 177mm; Hòa Duyệt (Hà Tĩnh): 76mm; Ba Đồn (Quảng Bình): 62mm; Gia Vòng (Quảng Trị): 79mm.

Tại tỉnh Sơn La đã có mưa rất to, cường suất mưa rất lớn, đặc biệt chỉ trong 01 giờ (từ 0h00'' ÷ 1h00'' ngày 25/6) lượng mưa tại thành phố Sơn La là 148mm.

*(Chi tiết có phụ lục kèm theo)*

**3. Lũ:** Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 1, mưa lớn tập trung trong thời gian ngắn đã gây lũ quét và ngập lụt làm thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản tại một số tỉnh miền núi phía Bắc (Sơn La, Lai Châu, Lào Cai). Đặc biệt là trận lũ quét tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

## **II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐỐI PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ**

### **II.1. Công tác chỉ đạo**

#### **1. Trung ương:**

Ngay sau khi nhận được bản tin dự báo của Trung tâm dự báo KTTVTW về vùng thấp trên biển Đông (hồi 14 giờ ngày 19/6), Văn phòng thường trực đã có Thông báo thông tin về vùng thấp gửi các tỉnh, thành phố ven biển. Đến sáng ngày 20/6, vùng thấp đã mạnh lên thành ATNĐ, Văn phòng thường trực đã có Công điện số 03 /CĐ-TW hồi 10 giờ 30 ngày 20/6/2015;

Sáng ngày 21/6, áp thấp nhiệt đới đã mạnh lên thành bão- cơn bão số 1, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT - Ủy ban Quốc gia TKCN tiếp tục có các Công điện số 04 /CĐ-TW hồi 10 giờ 30 ngày 21/6/2015, số 05/CĐ-TW hồi 15h00 ngày 22/6/2015 và số 06/CĐ-TW hồi 7h00 ngày 23/6/2015 gửi Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố ven biển từ Quảng Ninh đến Thanh Hóa, các tỉnh miền núi phía Đông Bắc Bộ, các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc Phòng, Công An, Giao thông vận tải, Công thương, Ngoại giao khẩn trương thông báo, kêu gọi tàu thuyền vào nơi tránh trú an toàn, đặc biệt đối với các tàu du lịch, vận tải hoạt động trong vịnh Bắc Bộ. Đối với các tỉnh miền núi phía Bắc chủ động phương án phòng, chống lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và đảm bảo an toàn cho các công trình đê điều, hồ đập ...

Chiều ngày 23/6, Bộ trưởng - Trưởng ban đã chủ trì họp thường trực Ban Chỉ đạo trung ương về PCTT, đồng thời trực tiếp điện chỉ đạo cho Lãnh đạo UBND các tỉnh, thành phố ven biển từ Quảng Ninh đến Hải Phòng, các tỉnh miền núi phía Bắc để triển khai đối phó với bão số 01; chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí thông báo diễn biến mới của bão và tình hình mưa, lũ sau bão để nhân dân chủ động phòng tránh và cử 01 đoàn công tác xuống trực tiếp chỉ đạo đối phó với bão số 01 tại tỉnh Quảng Ninh và Hải Phòng.

- Ngày 24/6, Văn phòng thường trực tiếp tục có các Công điện số 07/CĐ-TW và số 08/CĐ-TW gửi các tỉnh miền núi, Trung du Bắc Bộ và các tỉnh từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh đề nghị tăng cường công tác thông tin và cảnh báo về nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất.

- Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo Bộ Tham mưu Bộ đội biên phòng và các cơ quan liên quan phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn cho 68.980 tàu, thuyền, lồng bè, chài canh nuôi trồng thủy sản /310.615 người biết diễn biến của bão để di chuyển phòng tránh; duy trì thường trực 9.284 CBCS/426 phương tiện sẵn sàng tham gia xử lý các tình huống.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Trung tâm Dự báo KTTVTW theo dõi chặt chẽ diễn biến cơn bão và mưa lũ, cung cấp kịp thời thông tin phục vụ

công tác chỉ đạo, điều hành; liên tục có các bản tin bổ sung về bão, mưa lũ, cảnh báo các khu vực có nguy cơ bị sạt lở tới các cơ quan chức năng và phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết, chủ động phòng tránh.

- Bộ Thông tin và truyền thông đã đảm bảo tốt thông tin liên lạc trước và trong bão, kịp thời hỗ trợ các địa phương khắc phục sự cố, đảm bảo thông tin nhất là các huyện đảo khi có bão.

- Các Bộ, ngành: Giao thông vận tải, Công Thương, Y tế có Công điện và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả do mưa bão;

- Đài Truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam và các phương tiện thông tin đại chúng đã tăng thời lượng phát sóng, đưa thông tin kịp thời về diễn biến của bão, mưa, lũ giúp nhân dân biết, chủ động phòng tránh; cử cán bộ phóng viên tác nghiệp trực tiếp xuống các địa bàn bị ảnh hưởng của bão, truyền tải thông tin công tác chỉ đạo, triển khai và diễn biến của bão.

## **2. Địa phương:**

- Các tỉnh/thành phố đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo TW về PCTT - Ủy ban Quốc gia TKCN; các tỉnh từ Quảng Ninh đến Quảng Bình và các tỉnh Bắc Bộ đã tập trung triển khai các biện pháp ứng phó với bão số 1 và mưa, lũ, sạt lở đất sau bão; đã phân công lãnh đạo xuống địa bàn để trực tiếp chỉ đạo các địa phương triển khai các biện pháp phòng chống;

- Thường xuyên cập nhật, theo dõi diễn biến của bão, mưa lũ; bố trí người canh gác tại khu vực ngầm, tràn, đò ngang, kiểm soát, hướng dẫn giao thông tại các khu vực nguy hiểm; tổ chức công tác kiểm đếm tàu thuyền; thông báo diễn biến của bão và kêu gọi, hướng dẫn tàu thuyền đang hoạt động trên biển di chuyển hoặc tìm nơi trú tránh, nghiêm cấm tàu thuyền ra khơi; tổ chức di chuyển lồng, bè khu nuôi trồng thủy sản vào nơi an toàn.

- Thực hiện quyết liệt việc sơ tán dân; chằng chống nhà cửa, chặt tía cành cây; bảo vệ công trình đê điều, hồ đập, các công trình đang thi công, chủ động tiêu úng vùng trũng thấp và có biện pháp chống úng ngập đảm bảo sản xuất; đặc biệt các tỉnh, thành phố ven biển từ Quảng Ninh đến Thái Bình và các tỉnh miền núi phía Bắc đã chủ động sơ tán, di dời dân tại các vùng ven biển không an toàn, các chòi canh, lồng bè nuôi trồng thủy sản, khu vực ngoài đê, và các nhà yếu đến nơi an toàn.

## **II.2. Công tác chỉ đạo khắc phục hậu quả**

- Ngày 25/6/2015, Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 915/CĐ-TTg chỉ đạo UBND tỉnh Sơn La và các Bộ, ngành khẩn trương khắc phục hậu quả mưa lũ sau bão số 1, tìm kiếm người mất tích và thăm hỏi các gia đình bị nạn, giúp nhân dân sớm ổn định cuộc sống; đồng thời tiếp tục theo dõi diễn biến của mưa, lũ để chủ động ứng phó.

- Ngày 25/6, Ban Chỉ đạo đã cử đoàn công tác đi kiểm tra, đánh giá xác định nguyên nhân gây lũ quét tại tỉnh Sơn La và thăm hỏi, động viên các gia đình có người bị chết do lũ quét gây ra tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy PCLB&TKCN các cấp đã thực hiện nghiêm túc Công điện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: huy động tối đa các lực lượng, phương tiện tập trung tìm kiếm người mất tích, khắc phục hậu quả, sớm ổn định đời sống và sản xuất cho nhân dân.

### III. TỔNG HỢP THIẾT HẠI

Theo báo cáo nhanh của các địa phương, thiệt hại do bão, mưa, lũ, lũ quét và sạt lở đất gây ra tại các tỉnh, thành phố tính đến hết ngày 27/7/2014 như sau:

#### 1. Về người

- Người chết do mưa, lũ: 14 người (Sơn La: 11 người, Lai Châu: 02 người, Lào Cai: 01 người);

- Người mất tích: 01 người tại Lào Cai;

- Người bị thương: 13 người (Sơn La 10, Lai Châu 01, Hải Phòng 02)

**2. Về nhà:** Nhà bị sập, trôi: 129 nhà; Nhà bị ngập, hư hại, ảnh hưởng: 573 nhà;

**3 Về nông nghiệp:**Diện tích lúa bị ngập, hư hại: 5.537 ha; diện tích mạ bị thiệt hại: 1563,9 ha; diện tích hoa màu bị ngập, hư hại: 3192,6 ha; diện tích cây ăn quả bị thiệt hại: 3.679 ha; gia súc chết: 53 con; gia cầm chết: 1940 con.

**4. Về thủy lợi:** Chiều dài đê từ cấp III bị thiệt hại: 70m; chiều dài kè bị thiệt hại: 190m; kênh, mương bị thiệt hại: 595m; công trình thủy lợi bị hư hại: 26 cái.

**4. Về giao thông:** Đường quốc lộ, tỉnh lộ bị sạt lở: 23.647 m<sup>3</sup>; khối lượng đất, đá đường giao thông nông thôn bị sạt lở:100.806 m<sup>3</sup>; cầu treo, cầu gỗ bị trôi, thiệt hại: 21 cái.

**5. Về thủy sản:** Diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại: 871,3 ha;

**6. Thông tin liên lạc:** Tháp truyền hình, trạm thông tin bị thiệt hại: 01 cái; cột điện hạ thế đổ, gãy: 35 cột.

**Tổng thiệt hại về tài sản khoảng: 77 tỷ đồng**

*(Chi tiết có phụ lục kèm theo)*

### IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Bão số 01 là một cơn bão có cường độ không lớn, sức gió mạnh nhất cấp 8, cấp 9, giật cấp 10 đến cấp 12. Tuy nhiên, hướng di chuyển của bão diễn biến phức tạp. Sau khi đổ bộ vào đất liền gây gió mạnh tại khu vực các tỉnh Quảng Ninh đến Hải Phòng và đặc biệt hoàn lưu sau bão đã gây mưa to đến rất to tại các tỉnh miền núi phía Bắc. Với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Ban Chỉ đạo TW PCTT- Ủy ban Quốc gia TKCN và chính quyền địa phương, sự tham gia của lực lượng vũ trang, sự chủ động của nhân dân nên đã giảm thiểu thiệt hại do bão, mưa lũ gây ra.

- Công tác kiểm đếm, kêu gọi tàu thuyền đã thực hiện tốt từ Trung ương đến địa phương (tắt cả các tàu, thuyền hoạt động ở khu vực Bắc biển Đông và Vịnh Bắc bộ đã vào nơi neo đậu, tránh trú hoặc thoát ra khỏi vùng nguy hiểm), nên không có thiệt hại lớn về tàu thuyền và nuôi trồng thủy sản (không có người chết do bão).

- Công tác sơ tán dân đã được các địa phương ven biển thực hiện nghiêm túc và chủ động tổ chức, triển khai từ khâu chuẩn bị kế hoạch đến việc di dời, sơ tán thậm chí cưỡng chế nên đã góp phần đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

- Công tác dự báo bão được tăng cường liên tục, kịp thời, việc bổ sung bản tin và thông tin đã giúp cho công tác chỉ đạo điều hành từ Trung ương và địa phương sát với thực tế; Đài truyền hình Việt Nam cử cán bộ trực tiếp xuống địa bàn, liên tục bổ sung chương trình phát sóng về bão, mưa, lũ giúp nhân dân chủ động hơn trong công tác phòng tránh.

- Bão số 1 đã gây mưa lớn cho hầu khắp các tỉnh Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, đợt mưa đã cũng đã góp phần giải hạn cho các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị. Tuy nhiên, mưa lớn cực đoan tại các tỉnh miền núi phía Bắc, đặc biệt tại tỉnh Sơn La đã gây lũ quét làm thiệt hại nặng nề về người và tài sản của nhà nước và nhân dân.

Qua kiểm tra thực tế và làm việc với các cơ quan chức năng ở Sơn La, cho thấy một số tồn tại, cần rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo ứng phó với mưa lớn và lũ quét ở các tỉnh miền núi phía Bắc như sau:

+ Thiếu các phương tiện, thiết bị tuyên truyền để thông tin đến với người dân; đã có chỉ đạo cụ thể bằng công điện từ tỉnh đến huyện, huyện đến xã, nhưng từ xã đến thôn bản và người dân vẫn còn khoảng trống. Người dân không nghe đài, xem truyền hình nên không nhận được tin cảnh báo mưa lũ, đa số người dân vùng bị lũ quét vẫn chủ quan cho rằng khu vực đã sinh sống lâu năm và chưa xảy ra lũ quét nên không có sự chuẩn bị, đối phó.

+ Rất nhiều nhà dân, khu dân cư lấn chiếm, xây dựng nhà cửa trên lòng dẫn sông, suối đã làm co hẹp lòng dẫn làm giảm khả năng thoát lũ của sông, suối.

+ Công tác dự báo, cảnh báo của Đài khí tượng thủy văn khu vực Tây Bắc (đơn vị cung cấp bản tin dự báo chi tiết cho các tỉnh) chưa sát với thực tế, các bản tin chưa cụ thể và chưa tập trung đúng mức vào việc cảnh báo mưa, lũ, lũ quét đối với các tỉnh miền núi bị ảnh hưởng hoàn lưu của bão. Trong khi mưa cực đoan và cường suất đặc biệt lớn gây lũ quét lại xảy ra vào giữa đêm đã làm bất ngờ cho cả chính quyền và người dân.

## **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt đối với người chết do lũ, lũ quét và từ những nguyên nhân, đánh giá thực tế được rút ra tại tỉnh Sơn La và khái quát chung cho các tỉnh miền núi có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, Ban Chỉ đạo đề xuất và kiến nghị:

1. Đối với công tác dự báo, cảnh báo: Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các cơ quan dự báo, các đài khí tượng thủy văn khu vực nghiên cứu điều chỉnh nội dung bản tin dự báo, cảnh báo cho phù hợp với diễn biến thiên tai tại các khu vực (ven biển, miền núi). Khi dự báo có mưa lớn, cần phát hành bản tin riêng về cảnh báo lũ quét và cảnh báo các khu vực cụ thể có nguy

cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất để chính quyền và người dân biết, chủ động biện pháp phòng, tránh kịp thời.

## 2. Đối với các địa phương:

- Nâng cao công tác truyền tin cảnh báo thiên tai, mưa lũ và các văn bản chỉ đạo của các cấp chính quyền đến người dân. Nhanh chóng phục hồi hệ thống truyền thanh cơ sở, trang bị loa cầm tay... để kịp thời thông tin tình hình và cảnh báo mưa, lũ đến người dân.

- Phát triển nhanh hệ thống đo mưa cộng đồng, đo mực nước tự động... để cảnh báo sớm cho người dân vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất.

- Đẩy nhanh việc xây dựng phương án phòng, tránh, ứng phó thiên tai đến tận bản, làng, thôn xóm và hàng năm trước mùa mưa, lũ phải tổ chức tuyên truyền cho người dân để nâng cao khả năng phòng, tránh.

- Khởi thông lại lòng dẫn, di dời nhà cửa trong lòng suối và có biện pháp công trình nhằm nâng cao khả năng thoát lũ của sông, suối.

- Tổ chức rà soát, đánh giá xác định lại các vùng dân cư có nguy cơ xảy ra lũ quét làm cơ sở để lập quy hoạch xây dựng hạ tầng, sắp xếp bố trí dân cư ra khỏi khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất.

3. Các Bộ, ngành và địa phương cần đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án 1002 về “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” nhằm tuyên truyền, phổ biến và nâng cao nhận thức của người dân về công tác ứng phó với thiên tai nói chung và lũ quét nói riêng đảm bảo phù hợp với người dân ở từng khu vực.

4. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xem xét, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án 1002 về “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đã có văn bản số 1685/UBND-KTTH ngày 29/6/2015 đề nghị hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả cơn bão số 1 năm 2015; Ban Chỉ đạo kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, xem xét sớm hỗ trợ kinh phí để địa phương khắc phục hậu quả kịp thời, ổn định đời sống nhân dân.

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và thông báo đến các Bộ, ngành, địa phương./.

### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Phó TTg Hoàng Trung Hải; (để b/c)
- VP Chính phủ;
- Thành viên BCD TWPCTT;
- BCH PCTT các tỉnh, TP;
- Lưu VP.

**BỘ TRƯỞNG - TRƯỞNG BAN**



**Cao Đức Phát**

## PHỤ LỤC 1

**Tổng lượng mưa khí tượng thủy văn theo ngày từ ngày 23/06/2015 đến ngày 25/06/2015**  
(Các trạm có lượng mưa trên 100mm)

Tên tỉnh	Tên sông	Mã trạm	Tên Trạm	23/06/2015	24/06/2015	25/06/2015	Tổng
LAI CHÂU	Đà	48/01	Mường Tè	0	0	117	117
	Đà	48/02	Sin Hồ	23	0.9	97	120.9
	Đà	48/03	Tam Đường	1	7.7	112	120.7
	Thao	48/06	Than Uyên	1.2	95	81	177.2
	Đà	74/04	Bình Lư	43	46	77	166
	Đà	74/61	Pắc Ma	0	0	111	111
	Đà	74/62	Vàng Pó	0	12	144	156
	Đà	74002	Tà Tổng	0	0	120	120
	Nậm Mu	74126	Tà Gia	37	146	66	249
ĐIÊN BIÊN	Đà	48/09	Tuần Giáo	2	11	100	113
	Đà	48/10	Pha Đin	4	21	110	135
SON LA	Đà	48806	Sơn La	13	47	220	280
	Đà	48/07	Phiêng Lanh	6	36	99	141
	Đà	48/05	Mường La	16	127	76	219
	Đà	48/17	Cò Nòi	45	47	52	144
	Đà	48/18	Yên Châu	6	55	39	100
	Đà	74/13	Mường Sai	6	59	85	150
	Đà	74/15	Mường Trai	72	129	92	293
	Đà	74/50	Tà Nàng	25	136	44	205
	Đà	74/70	Thuận Châu	42	21	61	124
	Đà	74/71	Chiềng Mai	2	36	124	162
	Đà	74104	Tà Hộc	9	73	36	118
	Đà	74108	Tạ Bú	2	110	61	173
	HÒA BÌNH	Bùi	740/4	Lâm Sơn	0	44	76
YÊN BÁI	Thao	74/74	Khau Phạ	0	82	36	118
HÀ GIANG	Lô	74032	Đồng Văn	47	0	59	106
VĨNH PHÚC	Thái Bình	74051	Phúc Yên	0	52	77	129
PHÚ THỌ	Thao	48/51	Phú Hộ	0	5	112	117
	Hồng	48813	Việt Trì	0	13	87.2	100.2
	Bứa	74153	Thanh Sơn	0	24	83	107
	Thao	74154	Phú Thọ	0	4	151	155
THÁI NGUYÊN	Cầu	91304	Chợ Chẽ	20	24	69	113
LẠNG SƠN	Thương	48/46	Mẫu Sơn	0.4	91	39	130.4
QUẢNG NINH	Ven biển	48837	Tiên Yên	4	56	100	160
BẮC GIANG	Thương	48/53	Hiệp Hòa	24	32	61	117
	Thương	91/62	Việt Yên	1	40	73	114
BẮC NINH	Cầu	48/54	Bắc Ninh	10	75	69.4	154.4
	Cầu	91311	Đáp Cầu	7	59	64	130
	Đuống	91317	Bến Hồ	6	124	68	198
	Đào	48828	Hòn Dấu	23	73	12	108

HẢI PHÒNG	Kinh Thầy	91336	Cửa Cấm	3	65	55	123
	Thái Bình	91337	Đông Xuyên	38	77	25	140
	Kinh Thầy	91338	Cao Kênh	4	78	26	108
	Luộc	91340	Chanh Chừ	10	95	38	143
HÀ NỘI	Hồng	48825	Hà Đông	0.7	29	78.2	107.9
	Hồng	48817	Sơn Tây	0.5	17	109	126.5
	Hồng	48819	Hoài Đức	0.4	29	77	106.4
	Hồng	48820	Láng	7	33	75	115
	Thương	48/57	Ba Vì	0.4	31	152	183.4
	Hồng	74053	Sóc Sơn	0	48	90	138
	Đà	74116	Trung Hà	0	27	146	173
	Hồng	74162	Sơn Tây	0	13	122	135
	Hồng	74165	Hà Nội	5	31	66	102
HẢI DƯƠNG	Thái Bình	48/59	Chí Linh	19	103	32	154
	Hồng	48827	Hải Dương	18	161	89.2	268.2
	Thái Bình	91170	Phà Lại	26	87	30	143
	Kinh Thầy	91171	Bến Bình	57	115	48	220
	Thái Bình	91172	Cát Khê	33	118	50	201
	Thái Bình	91173	Phú Lương	2	150	83	235
	Gù	91176	Bá Thà	2	118	86	206
HƯNG YÊN	Hồng	48822	Hưng Yên	0.1	53	83.3	136.4
NAM ĐỊNH	Đào	48823	Nam Định	12.4	85	17	114.4
	Đào	48829	Văn Lý	3	109	1.5	113.5
	Đào	74184	Trực Phương	1	144	8	153
THÁI BÌNH	Trà Lý	48835	Thái Bình	21	182	20	223
	Luộc	74194	Triều Dương	2	74	60	136
	Trà Lý	74197	Quyết Chiến	3	75	22	100
	Trà Lý	91180	Đông Quý	40	162	18	220
THANH HÓA	Mã	73401	Mường Lát	0	114	27	141
NGHỆ AN	Hiếu	48/76	Tây Hiếu	7	180	0	187
	Cà	48/77	Quỳnh Lưu	10.1	167	0	177.1
	Biển	48/81	Hòn Ngư	6	103	0	109
	Hiếu	72422	Nghĩa Khánh	4	126	0	130
KOMTUM	Đakbla	69140	Đắc Đoa	86	9	8	103
GIALAI	Đakbla	48866	Pleiku	146	20	8	174
KIẾN GIANG	Cửu Long	48907	Rạch Giá	7.5	80	13	100.5
	Biển	48917	Phú Quốc	85	58	43	186
	Cái Lớn	66783	Xẻo Rô	43	54	40	137
CÀ MAU	Gành Hào	48914	Cà Mau	68	33	26.9	127.9
BẠC LIÊU	Tiền	48915	Bạc Liêu	21	42	43.1	106.1
Giá trị lớn nhất:							293



**PHỤ LỤC 2**  
**TỔNG HỢP THIẾT HẠI DO ẢNH HƯỞNG BÃO SỐ 1 VÀ MƯA LŨ**  
*(Cập nhật đến ngày 26/6/2015)*

Loại thiệt hại	Hạng mục	Đơn vị tính	Cao Bằng	Lào Cai	Sơn La	Lai Châu	Phú Thọ	Bắc Giang	Hà Nam	Thái Bình	Nghệ An	Hải Đương	Quảng Ninh	Hải Phòng	Tổng cộng
	Số văn bản B/C của tỉnh		14/BC- PCTT	20/BC- VPTT	08/BC- PCTT&T CKCN	16/BC- PCTT	10/VP	05/BCTH BCH	BC/PCTT- TKCN	09BC/PC TT&TKC N	03/BCVP- PCTT	/BC- PCTT&T KCN	23/VP		
	Ngày báo cáo		26/6	26/6	26/6	26/6	26/6	26/6	26/6	26/6	26/6	26/6	26/6	26/6	
NGƯỜI	Số người chết	người		1	11	2									14
	Số người mất tích	người		1		0									1
	Số người bị thương	người			10	1								2	13
	Số hộ bị ảnh hưởng	hộ													0
NHÀ Ở	Nhà sập đổ, cuốn trôi	cái			126		3								129
	Nhà bị thiệt hại, tốc mái, xiêu vẹo, sạt đá vào nhà	cái				5		8							13
	Nhà Dân	m2												656	656
	Hộ dân phải di chuyển nhà của TS	cái			5	13									18
	Các loại tài sản khác	Cái (bộ)												38	38
	Nhà bị ngập nước	cái			406	40									446
GIÁO DỤC	Nhà bị ảnh hưởng khác (nhà nguy cơ bị sạt lở, đất tràn vào, ...)	cái		1	56	111									168
	Số điểm trường bị ảnh hưởng	điểm													0
Y TẾ	Số BV, BX bị ảnh hưởng	điểm													0
CÁC CÔNG TRÌNH KHÁC	Công trình văn hoá đồ, trôi	cái			1										1
	Công trình văn hoá bị hư hỏng	cái													0
	Trụ sở cơ quan đồ, trôi	cái													0
	Chợ, trung tâm thương mại đồ, trôi	cái													0
	Tường rào bị đổ	m			100		50	440				50			640
	Các thiệt hại khác (*)	triệu đ													0
NÔNG LÂM, NGHIỆP	Diện tích lúa bị thiệt hại	ha		0,3	459	107,6	973,36	15	154,5	32,5	325	3470	6,5		5537,26
	Diện tích mạ bị thiệt hại	ha			0,9				841	722					1563,9
	Hoa màu mới trồng bị dập nát	ha												0,6	0,6
	Diện tích hoa, rau màu bị t.hại	ha			249	1,2	9			1113		1799		20,9	3192,1
	Mất trắng (trên 70%)	ha												32,7	32,7
	Diện tích cây công nghiệp dài ngày bị thiệt hại	ha			62										62
	Diện tích cây công nghiệp ngắn ngày bị thiệt hại	ha													0
Diện tích cây ăn quả bị thiệt hại	ha										179		3500	3679	
Cây bị đổ	cây	880					1	21					41	943	





**PHỤ LỤC 3**  
**THÔNG TIN VỀ CÁC TRƯỜNG HỢP NGƯỜI CHẾT DO BÃO, Lũ SỐ 1**

TT	Tỉnh	Tên nạn nhân	Tuổi	Địa điểm	Thời điểm	Nguyên nhân
<b>NGƯỜI CHẾT, MẮT TÍCH DO MƯA, Lũ (14 người chết; 01 người mất tích)</b>						
1	Sơn La (11 người chết)	Giàng Tao Lánh	100	Bản Pa Khai 1, xã Chiềng Truong, huyện Yên Châu	23/6/2015	Lũ cuốn trôi
2		Lò Văn Ngâu	53	Huyện Quỳnh Nhai	23/6/2015	Lũ cuốn trôi
3		Lò Thị Thương	25	Bản Hốc, xã Mường Khiêng, huyện Thuận Châu	23/6/2015	Lũ cuốn trôi
4		Lường Thị Khôi	85	Bản Pú Cá, xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu	24/6/2015	Lũ cuốn trôi
5		Lò Văn Xuân	60	Bản Cuông Mường, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu	24/6/2015	Lũ cuốn trôi
6		Phạm Văn Bảo	33	TK2, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu	24/6/2015	Lũ cuốn trôi
7		Nguyễn Thế Anh	11	TK2, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu	24/6/2015	Lũ cuốn trôi
8		Bạc Cẩm Văn	14	Bản Bai, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu	24/6/2015	Lũ cuốn trôi
9		Hà Ngọc Kiên	4	Bản Cang, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu	23/6/2015	Lũ cuốn trôi
10		Lường Thị Thuần	35	Bản Bai, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu	24/6/2015	Lũ cuốn trôi
11		Bạc Cẩm Thiệt	4	Bản Bai, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu	24/6/2015	Lũ cuốn trôi
12	Lai Châu (02 người chết)	Lò Thị Hoán	6	Bản Đốc, xã Khoen On, huyện Than Uyên	24/6/2015	Lũ cuốn trôi
13		Giàng Thị Chur	11	Bản Mỏ, xã Tà Mung, huyện Than Uyên	24/6/2015	Lũ cuốn trôi
14	Lào Cai (01 người chết, 01 người mất tích)	Phản Tả Mây	17	thôn Sín Chải A, xã Thanh Phú, huyện Sa Pa	24/6/2015	Mất tích do đi qua suối bị lũ ống cuốn trôi
15		Lò Thị Sứ	12	thôn Mường Bo 2, xã Thanh Phú, huyện Sa Pa	24/6/2015	Lũ cuốn trôi